

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1165 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Bồi thường nhà nước**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Bồi thường nhà nước là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, thi hành án; phối hợp với Toà án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Cục Bồi thường nhà nước (sau đây gọi là Cục) là đơn vị có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại Thành phố Hà Nội, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền; tham gia thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản liên quan đến lĩnh vực bồi

thường nhà nước và các văn bản do Bộ trưởng giao hoặc theo yêu cầu phối hợp của các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị thuộc các Bộ, ngành khác có liên quan.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm, hàng năm của Cục; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp.

3. Tổ chức thực hiện các chiến lược, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước sau khi được ban hành hoặc phê duyệt.

4. Rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Cục.

5. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt, văn bản nội bộ, biểu mẫu giấy tờ về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự.

6. Tổ chức phổ biến, giáo dục các văn bản pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

7. Theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

8. Trình Bộ trưởng quyết định việc xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong các trường hợp sau:

a) Xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính trong trường hợp người bị thiệt hại có yêu cầu hoặc không có sự thống nhất về trách nhiệm bồi thường giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ; giữa các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự trong trường hợp người bị thiệt hại có yêu cầu hoặc không có sự thống nhất về trách nhiệm bồi thường giữa cơ quan thi hành án dân sự thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp và cơ quan thi hành án Bộ Quốc phòng;

c) Xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính trong trường hợp người bị thiệt hại có yêu cầu hoặc không có sự thống nhất về trách nhiệm bồi thường giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

9. Về phối hợp quản lý nhà nước về công tác bồi thường:

a) Phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện quản lý công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính;

b) Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý công tác bồi thường trong hoạt động tổ tụng;

c) Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao trong quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động thi hành án hình sự.

10. Thực hiện giải quyết bồi thường đối với các yêu cầu bồi thường thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp theo quy định.

11. Theo dõi hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và trách nhiệm hoàn trả trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án trên phạm vi cả nước.

12. Đôn đốc hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và trách nhiệm hoàn trả trong hoạt động quản lý hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đôn đốc hoạt động giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và trách nhiệm hoàn trả trong hoạt động tổ tụng.

13. Kiểm tra việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

14. Thực hiện nhiệm vụ quản lý chuyên ngành về công tác bồi thường:

a) Phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự đề xuất Bộ trưởng Bộ Tư pháp xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong trường hợp người bị thiệt hại yêu cầu hoặc không có sự thống nhất về trách nhiệm bồi thường giữa các Cục Thi hành án dân sự, giữa các Chi cục Thi hành án dân sự khác tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp;

b) Phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự theo dõi, đôn đốc hoạt động giải quyết bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường đối với cơ quan có trách nhiệm bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án theo quy định của pháp luật;

d) Giải đáp vướng mắc về việc thực hiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự;

đ) Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về giải quyết bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

e) Cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án trên phạm vi cả nước.

15. Xây dựng báo cáo tổng hợp những yếu kém, hạn chế về lề lối làm việc, trình độ, kinh nghiệm của cán bộ, công chức đã thực hiện hành vi trái pháp luật gây ra thiệt hại để báo cáo Bộ trưởng kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền các biện pháp khắc phục.

16. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

17. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thông kê, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Bộ trưởng.

18. Nghiên cứu khoa học về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, tham gia nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức làm công tác bồi thường.

19. Thực hiện chương trình cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bồi thường của Nhà nước theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

20. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án dân sự.

21. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về công tác bồi thường theo quy định của pháp luật.

22. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

23. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán, quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

24. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Cục:

Lãnh đạo Cục gồm có Cục trưởng và không quá 03 (ba) Phó Cục trưởng.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục; được Cục trưởng phân công trực tiếp quản lý, chỉ đạo một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

b) Các tổ chức trực thuộc Cục:

- Các tổ chức giúp Cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước:

+ Văn phòng Cục;

+ Phòng Chính sách - pháp luật;

+ Phòng Nghiệp vụ giải quyết bồi thường.

- Đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường.

Trung tâm hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức thuộc Cục do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định.

2. Biên chế:

a) Biên chế công chức của Cục thuộc biên chế công chức của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

b) Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ theo quy định của pháp luật về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Cục với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định cụ thể sau:

1. Cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách; có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Lãnh đạo Bộ, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác, chương trình, kế hoạch có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Cục.

2. Cục là đầu mối giúp Lãnh đạo Bộ thực hiện quan hệ công tác với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Cục.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu có vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị khác thuộc Bộ, Cục có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị đó để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các đơn vị khác thuộc Bộ trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục thì Cục có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Cục với các đơn vị có liên quan thì Cục trưởng có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách trực tiếp.

4. Quan hệ công tác giữa Cục và một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan:

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng, thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

b) Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

c) Chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

d) Chủ trì, phối hợp với Cục Công tác phía Nam trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Bồi thường nhà nước tại khu vực phía Nam;

đ) Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin trong việc xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước;

e) Chủ trì hoặc phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức lập dự toán kinh phí bồi thường và quản lý nhà nước về công tác bồi thường thuộc trách

nhiệm của Bộ Tư pháp và thực hiện các chế độ về tài chính, kế toán của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

g) Chủ trì hoặc phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện công tác bồi thường nhà nước theo Quyết định số 96/QĐ-BTP ngày 08/01/2014 của Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1128/QĐ-BTP ngày 05 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bồi thường nhà nước.


Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Đảng uỷ;
- Các tổ chức chính trị - xã hội thuộc cơ quan Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp, Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Cục BTNN.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường